TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/5/2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thêu.
2. Bà Hoàng Thị Len

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXX-ST ngày 27/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2023/QĐST - HNGĐ ngày 15/5/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Đỗ Văn D**, sinh năm 1984;

ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm 6, thôn D1, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: **Chị Hoàng Thị Thu H** – sinh năm 1988;

ĐKHKTT: Xóm 6, thôn D1, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ hiện nay: Công ty trách nhiệm hữu hạn U, nhà số 07, tầng 2, lô 6, ngõ 520, đường N, xã Q, huyện D4, Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn N1, sinh năm 1953;

Nơi cư trú: Thôn D1, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình.

(Anh D, chị H, ông N1 đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai cùng các tài liệu chứng cứ đã xuất trình nguyên đơn là anh Đỗ Văn D trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị Thu H tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình vào ngày 09/11/2011. Sau khi kết hôn được một thời gian, vợ chồng hay xảy ra lục đục cãi cọ nhau và gây cho nhau những chuyện mất tình cảm. Nguyên nhân là vì một người ở bên Đài Loan, một người thì ở nhà, nên mâu thuẫn càng ngày càng nghiêm trọng, anh chị không khắc phục được nên cả hai quyết định ly hôn. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho anh chị được ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về quan hệ con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011. Hiện nay cháu đang ở với cả ông bà ngoại và ông bà nội vì anh chị đều đi làm xa, gửi hai bên ông bà trông hộ. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề con chung.

Về quan hệ tài sản: Anh và chị Hoàng Thị Thu H không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại các Bản tư khai, chị Hoàng Thị Thu H trình bày: Việc tìm hiểu đi đến kết hôn như anh D trình bày là đúng. Vợ chồng sống hòa thuận tại gia đình bố mẹ chồng, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, cùng thời điểm này chị đang ở nước ngoài để làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay anh D có đơn xin ly hôn, chị xác định mẫu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, chị cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn D có một con chung là cháu Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011. Hiện cháu đang sống chung với bố mẹ chị, cháu được chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, chị không yêu cầu giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai đối ông Hoàng Văn N1 – bố đẻ chị H, ông N1 trình bày: Anh D, chị H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình vào 09/01/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Hai bên bố mẹ đã tiến hành hòa giải để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, cải thiện tình cảm nhưng không có kết quả. Nay anh D xin ly hôn chị H, ông thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Về con chung: Anh D, chị H có một con chung là cháu Đỗ Văn D5, sinh

ngày 25/10/2011. Hiện cháu thường xuyên đi lại giữa gia đình ông bà nội, ông bà ngoại vì hai gia đình cùng thôn xóm, cách nhau khoảng 200m. Ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi cháu D5, không yêu cầu anh D cấp dưỡng. Hiện chị H đang ở nước ngoài nên ủy quyền cho gia đình ông chăm sóc cháu Đại, gia đình ông đồng ý nhận ủy quyền. Đề nghị Tòa án giao cháu D5 cho chị H nuôi dưỡng. Về quan hệ tài sản: Anh D, chị H không có tài sản chung.

- *Tại bản tự khai của cháu Đỗ Văn D5* có xác nhận của chính quyền địa phương đề ngày 30/3/2023 trình bày: Cháu có nguyện vọng ở với mẹ nhưng hiện tại mẹ cháu đang đi làm xa nên cháu muốn ở với ông bà nội.

- *Tại biên bản xác minh với Ủy ban nhân dân xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình:* Anh D, chị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình vào 09/01/2011. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống tuy nhiên anh chị không nhờ đến các cơ quan đoàn thể tại địa phương hòa giải. Khoảng 3-4 năm trước chị H đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Anh D, chị H có một con chung là cháu Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011 hiện nay đang ở cùng với bố mẹ đẻ của chị H. Anh D, chị H không nợ nghĩa vụ tài chính tại địa phương, vợ chồng có tài sản chung hay không chính quyền địa phương không nắm được.

- *Tại biên bản xác minh với chị Bùi Thị Lan H1 – Giáo viên chủ nhiệm lớp 6B trường tiểu học, trung học cơ sở D2:* Cháu Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011 là con của anh Đỗ Văn D và chị Hoàng Thị Thu H hiện nay đang học lớp 6B trường tiểu học, trung học cơ sở Đông Kinh. Cháu phát triển thể chất bình thường, hạnh kiểm tốt, học lực trung bình khá. Hằng ngày, cháu tự đi học và về học. Chị trực tiếp trao đổi tình hình học tập của cháu D5 với chị H, chị H là người trực tiếp chuyển tiền đóng học cho cháu D5.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Hoàng Thị Thu H, giao con Đỗ Văn D5 cho chị H nuôi dưỡng, chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét thấy, bị đơn là chị Hoàng Thị Thu H có hộ khẩu thường trú tại thôn Duyên Hà, xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình. Hiện nay chị H đang cư trú tại Đài Loan. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xử vắng mặt. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân xã D2, huyện D3, tỉnh Thái Bình nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa theo quy định Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị H, anh D tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thông cảm, chia sẻ được với nhau những khó khăn của cuộc sống. Thời điểm này chị đang ở nước ngoài để làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó. Cả Anh D, chị H đều xác định mẫu thuẫn vợ chồng trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều nhất trí ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải chấp nhận xử cho anh D được ly hôn chị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị H, anh D có một con chung là Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011. Hiện nay cháu D5 đang được bố mẹ anh D và bố mẹ chị H nuôi dưỡng. Anh D đề nghị cháu đang sống chung với ông bà nội, ông bà ngoại rất tốt nên anh không có yêu cầu gì. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Dcấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị H đang ở nước ngoài nên nhờ bố mẹ chị chăm sóc cháu giúp đến khi chị về nước. Ông N, bà D6 là bố mẹ đẻ của chị H trình bày chị H đã ủy quyền cho ông bà chăm sóc cháu Đại trong thời gian chị H ở nước ngoài, ông bà đã đồng ý. Cháu D5 có nguyện vọng ở với mẹ, nếu mẹ chưa về nước cháu muốn ở với ông bà nội. Do đó cần xử giao con chung Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011 cho chị H nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Dcấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Anh D, chị H không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Anh D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân*:* Xử cho Anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Hoàng Thị Thu H.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao con chung là Đỗ Văn D5, sinh ngày 25/10/2011 cho chị Hoàng Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Văn D có quyền thăm nom con chung. Anh D, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về quan hệ tài sản: Không có yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

4.Về án phí**:** Anh Đỗ Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005519 ngày 04/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- UBND xã D2, huyện D3
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Hằng